

Số: /HD-SXD

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Về việc hỗ trợ nhà ở thuộc nội dung số 02, Dự án 01 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 3094/BXD-QHKT ngày 29/8/2022 của Bộ Xây dựng về thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; 3094/BXD-QHKT ngày 09/8/2022 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3514/UBND-HTKT ngày 19/10/2022 về hỗ trợ nhà ở thuộc nội dung số 02, Dự án 01 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị liên quan¹, Sở Xây dựng hướng dẫn về việc hỗ trợ nhà ở thuộc Nội dung số 02, Dự án 1 Chương trình MTQG phát triển kinh

¹- Tham gia ý kiến lần 1, gồm có: (1) UBND huyện Đăk Hà tại Văn bản số 2481/UBND-KTHT ngày 15/9/2022; (2) UBND huyện Ngọc Hồi tại Văn bản số 2687/UBND-LĐTĐ ngày 12/9/2022; (3) UBND huyện Tu Mơ Rông tại Văn bản số 2525/UBND-KTHT ngày 13/9/2022; (4) UBND huyện Sa Thầy tại Văn bản số 2211/UBND-TH ngày 15/9/2022; (5) UBND huyện Ia H'Drai tại Văn bản số 1508/UBND-TH ngày 14/9/2022; (6) UBND huyện Kon Rẫy tại Văn bản số 1108/UBND-TH ngày 22/9/2022; (7) UBND huyện Đăk Tô tại Văn bản số 1340/UBND-KTHT ngày 19/9/2022; (8) UBND huyện Đăk Glei tại Văn bản số 1782/UBND-KTHT ngày 19/9/2022; (9) UBND huyện Kon Plong tại Văn bản số 2066/UBND-KTHT ngày 23/9/2022; (10) Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2783/SKHĐT-VX ngày 15/9/2022; (11) Ban Dân tộc tại Văn bản số 933/BDT-CSĐT ngày 13/9/2022.

- Tham gia ý kiến lần 2, gồm có: (1) UBND huyện Tu Mơ Rông tại văn bản số 3161/UBND-HTKT ngày 07/11/2022, (2) UBND huyện Sa Thầy tại văn bản số 2769/UBND-TH ngày 03/11/2022, (3) UBND huyện Ia H'Drai tại văn bản số 1909/UBND-UBND-TH ngày 07/11/2022, (4) UBND huyện Kon Plông tại văn bản số 8404/UBND-KTHT ngày 11/10/2022, (5) UBND huyện Đăk Hà tại Văn bản 3076/UBND-TH ngày 08/11/2022; (7) UBND thành phố Kon Tum tại văn bản số 5077/UBND-HTĐT ngày 09/11/2022; (8) UBND huyện Ngọc Hồi tại Văn bản số 3364/UBND-DT ngày 10/11/2022 (9) Ban Dân tộc tại Văn bản 1240/BDT-CSĐT ngày 10/11/2022.

tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: 2021 – 2025, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ nhà ở:

Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (*gọi tắt là Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc*), cụ thể như sau:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng.

- Hộ được hỗ trợ đất ở thì được đồng thời xem xét hỗ trợ nhà ở.

2. Nội dung hỗ trợ và cách thức hỗ trợ:

2.1. Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ đầu tư xây dựng 01 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương; nội dung hỗ trợ “*xây dựng mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có*” theo quy định tại điểm c khoản 5 Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

- Đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m².

- Nhà ở phải đảm bảo “3 cứng” (*nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng*): là nhà ở phải đảm bảo các bộ phận nền, khung, mái của căn nhà phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt, không làm từ các loại vật liệu tạm, mau hỏng, dễ cháy:

+ “Nền cứng” là nền, móng nhà làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: vữa xi măng-cát, bê tông cốt thép, gạch, đá.

+ “Khung cứng” bao gồm hệ thống khung, cột, tường kể cả móng đỡ. Khung, cột được làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc.

+ “Mái cứng” gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm từ các loại vật liệu: bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói hoặc lợp bằng các loại tấm lợp có chất lượng tốt như: tôn lợp giả ngói, tôn lạnh, tôn cách nhiệt, tôn cán sóng và có kết cấu đỡ chắc chắn (*thép, gỗ bền chắc*) liên kết chặt với tường xây, cột bê tông cốt thép thì mái trong trường hợp này được coi là vật liệu bền chắc.

- Tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

- Các công trình phụ trợ (*bếp, nhà tiêu, chuồng trại chăn nuôi..*) phải được bố trí đảm bảo vệ sinh, thuận lợi cho sinh hoạt, thu gom các loại chất thải (*nước thải và chất thải rắn*); Kiến trúc, mẫu nhà ở phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống của từng dân tộc, vùng miền.

2.2. Cách thức hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc, cụ thể:

Tùy thuộc vào tình hình thực tế của từng địa phương, căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng, Ủy ban nhân dân cấp xã vận động các gia đình tổ chức xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất lượng theo quy định. Trường hợp người dân không thể tự xây dựng nhà ở, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng cho các đối tượng này đảm bảo yêu cầu về diện tích và chất lượng theo đúng quy định.

3. Thứ tự ưu tiên hỗ trợ nhà ở:

3.1. Ưu tiên hỗ trợ trước cho các đối tượng là hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo thứ tự sau đây:

- a) Hộ nghèo dân tộc thiểu số;
- b) Hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng;
- c) Hộ nghèo có thành viên thuộc đối tượng bảo trợ xã hội;
- d) Hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (*người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật*);
- đ) Hộ nghèo thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai;
- e) Các hộ nghèo còn lại.

3.2. Đối với các hộ có cùng mức độ ưu tiên, việc hỗ trợ được thực hiện theo thứ tự sau:

- a) Hộ chưa có nhà ở;
- b) Hộ có nhà ở hư hỏng, dột nát (*làm bằng các vật liệu nhanh hỏng, chất lượng thấp*) có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn;
- c) Hộ có đông nhân khẩu.

Trên đây là hướng dẫn về việc hỗ trợ nhà ở thuộc Nội dung số 02, Dự án 1 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: 2021 - 2025 của Sở Xây dựng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Xây dựng, Ban Dân tộc tỉnh để phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Kon Tum;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PTĐT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hải